

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 896/QĐ-TTg ngày 08/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 19/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 896/QĐ-TTg ngày 08/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013 - 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 237/TTr-CAT-PV11 ngày 06/11/2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

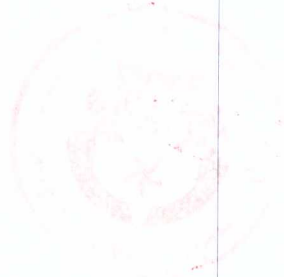
Nơi nhận:

- Như Điều 3 (thực hiện);
- Bộ Công an; Bộ Tư pháp;
- BCĐ 896 TW;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- BCĐ 896 tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Tổ giúp việc BCĐ 896 tỉnh;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh,
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC (ĐH.62b)

(báo cáo)



Phạm Ngọc Nghị



KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính,
giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư,
giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3395/QĐ-UBND ngày 08 / 12 /2017
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)*

Thực hiện Quyết định số 896/QĐ-TTg ngày 08/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013-2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2017-2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Quán triệt nghiêm túc Quyết định 896/QĐ-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013- 2020 trong toàn tỉnh.

b) Tổ chức thực hiện Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh phải đảm bảo tiến độ, có chất lượng, hiệu quả theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

c) Xác định lộ trình cụ thể, thời hạn hoàn thành và xác định rõ trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, UBND các cấp và các đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư.

2. Yêu cầu

a) Các hoạt động triển khai Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư phải phù hợp tình hình thực tiễn của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh; nội dung phải đảm bảo tính khoa học, đồng bộ, toàn diện, kế thừa và phát huy tối đa nguồn lực hiện có, đảm bảo triển khai Đề án có hiệu quả.

b) Đảm bảo sự thống nhất trong chỉ đạo, điều hành tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, các đơn vị có liên quan đối với việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp tại Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư và Kế hoạch triển khai Đề án.

c) Kịp thời đôn đốc, hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân, kiến nghị các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả trong quá trình thực hiện Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân.

II. NỘI DUNG VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Công tác chuẩn bị

a) Xây dựng văn bản liên quan đến việc thành lập, quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh (*sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo 896 tỉnh*).

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Nội vụ và các sở, ban, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: tháng 12/2017.

b) Lập dự toán và quản lý kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư của tỉnh năm 2017 và những năm tiếp theo.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh.

- Thời gian thực hiện: tháng 12/2017.

c) Xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2017 - 2020 theo các nhiệm vụ được giao của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Cơ quan thực hiện: các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: tháng 12/2017.

2. Hệ thống hóa, rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư

a) Hoàn thành báo cáo hệ thống hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư trong phạm vi chức năng quản lý của các cơ quan, đơn vị liên quan và các địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Đơn vị thực hiện: các sở, ban, ngành có liên quan, UBND huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: năm 2017.

b) Thực hiện rà soát thủ tục hành chính, giấy tờ của công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan quản lý dân cư nhằm phát hiện các thông tin, thủ tục hành chính bị trùng lặp, chồng chéo và đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư trong phạm vi chức năng quản lý của các Sở, ban, ngành.

- Đơn vị thực hiện: các sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: năm 2017.

c) Ban Chỉ đạo 896 tỉnh phối hợp với cơ quan chức năng trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2017 - 2020 của tỉnh.

- Đơn vị thực hiện: các sở, ban, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2017 đến năm 2020.

3. Xây dựng, vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cấp số định danh cá nhân

a) Triển khai thi hành Luật Hộ tịch và Luật Căn cước công dân.

- Chủ trì: Sở Tư pháp và Công an tỉnh.

- Phối hợp thực hiện: các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian: Từ năm 2017 đến năm 2020.

b) Xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ việc xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, gồm: hoàn thiện việc trang bị phần cứng, phần mềm, máy móc, thiết bị...

- Đơn vị chủ trì: Ban Chỉ đạo 896 tỉnh.

- Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Tài chính; Sở Tư pháp; Công an tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian: từ năm 2017 đến năm 2020.

c) Áp dụng Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống thông tin của các sở, ngành, địa phương.

- Đơn vị chủ trì: Ban Chỉ đạo 896 tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Sở Tư pháp, UBND huyện, thị xã, thành phố, các sở, ngành liên quan.

- Thời gian thực hiện: năm 2018.

d) Tập huấn nhập và khai thác sử dụng thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Chủ trì: Công an tỉnh (sau khi Bộ Công an triển khai).

- Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, các Sở, ban, ngành có liên quan, UBND huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2017 đến năm 2018.

e) Đào tạo, tập huấn quy trình, cách thức khai thác, sử dụng thông tin tại cơ sở dữ liệu quốc gia trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính cho cán bộ lãnh đạo quản lý, công chức thực hiện nhiệm vụ được phân công trong quá trình khai thác thông tin, đảm bảo tính hiệu quả, thuận lợi.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành có liên quan, UBND huyện, thị xã, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: năm 2017.

f) Triển khai công tác nhập dữ liệu về dân cư, cấp số định danh cá nhân của công dân trên địa bàn tỉnh: hoàn thiện việc nhập thông tin vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, UBND huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2017 đến năm 2020.

4. Triển khai thực hiện các quy định về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở liên quan đến quản lý dân cư.

a) Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các quy định đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở liên quan đến quản lý dân cư.

- Đơn vị thực hiện:

+ Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

+ Sở Tư pháp thực hiện nhiệm vụ tham mưu UBND tỉnh công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thực hiện trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: sau khi các quy định về đơn giản hóa thủ tục hành chính được cấp có thẩm quyền thông qua và có hiệu lực thi hành.

b) Xây dựng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ công tác quản lý của ngành, lĩnh vực.

- Chủ trì: các sở, ban, ngành có liên quan.
- Phối hợp: Sở thông tin và Truyền thông.
- Thời gian: từ năm 2017 đến năm 2020.

c) Thực hiện khai thác thông tin tại cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để giải quyết thủ tục hành chính cho công dân nhằm giảm thiểu giấy tờ công dân phải xuất trình/nộp bản sao/nộp bản sao có chứng thực khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Đơn vị thực hiện: các sở, ban, ngành, UBND các cấp trên địa bàn tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Từ tháng 11/2017, theo lộ trình xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

d) Thực hiện cơ chế một cửa hiện đại để khai thác, sử dụng thông tin tại cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh, Sở Nội vụ phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị thực hiện: các sở, ban, ngành liên quan; UBND các cấp trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 01/2018.

5. Sơ kết, tổng kết, đánh giá việc triển khai thực hiện Đề án 896

a) Tổ chức sơ kết việc thực hiện Đề án hàng năm.

- Cơ quan thực hiện:
 - + Ban Chỉ đạo 896 tỉnh tổ chức sơ kết đối với việc triển khai toàn bộ Đề án trên địa bàn tỉnh.
 - + Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố sơ kết trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, địa bàn quản lý.

- Thời gian thực hiện: Tháng 12 hàng năm.

b) Tổ chức tổng kết việc thực hiện Đề án

- Cơ quan thực hiện:
 - + Ban Chỉ đạo 896 tỉnh tổ chức tổng kết đối với việc triển khai toàn bộ Đề án trên địa bàn tỉnh.

+ Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tổng kết trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, địa bàn quản lý.

- Thời gian thực hiện: đồng thời với kết thúc nhiệm vụ thực hiện Đề án.

6. Các hoạt động khác phục vụ việc triển khai thực hiện Đề án

a) Tổ chức họp Ban Chỉ đạo thường kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Trưởng ban.

- Chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: thành viên Ban Chỉ đạo; các Sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong suốt quá trình triển khai Đề án.

b) Kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Đề án.

- Chủ trì: Công an tỉnh

- Cơ quan phối hợp: thành viên Ban Chỉ đạo; các sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong suốt quá trình triển khai Đề án.

c) Phối hợp với cơ quan thông tấn báo chí truyền thông về Đề án.

- Chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Thành viên Ban Chỉ đạo; các sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: trong suốt quá trình triển khai Đề án.

d) Phân bổ nguồn lực và bảo đảm chế độ chính sách cho những người trực tiếp thực hiện hoạt động của Đề án.

- Chủ trì: Sở Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: trong suốt quá trình triển khai Đề án.

e) Cân đối, bố trí kinh phí chi thường xuyên đối với các hoạt động sử dụng kinh phí chi thường xuyên.

- Chủ trì: Sở Tài chính.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, các Sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: trong suốt quá trình triển khai Đề án.

g) Cân đối, bố trí ngân sách đầu tư phát triển thực hiện từ Ngân sách nhà nước và huy động các nguồn tài chính cho việc xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: trong suốt quá trình triển khai Đề án.

k) Xử lý các khó khăn, vướng mắc của các Sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố trong quá trình triển khai thực hiện Đề án.

- Chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: thành viên Ban Chỉ đạo; các Sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: trong suốt quá trình triển khai Đề án.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Công an tỉnh để tập hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Giao Công an tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.



Phạm Ngọc Nghị

